**TUẦN 10**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 17: NGƯỠNG CỬA (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Những kỉ niệm của bạn nhỏ gắn bó với ngưỡng cửa, với những người thân yêu từ thuở ấu thơ đến lúc khôn lớn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý ngôi nhà của mình

- Phẩm chất nhân ái: Biết đoàn kết, yêu thương những thành viên trong gia đình

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện đọc.  - Gọi 1 HS đọc cả bài .  - GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.  - GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.  - Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.  - GV theo dõi các nhóm đọc bài.  - Gọi các nhóm đọc. HS nhận xét.  - GV nhận xét: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc. | - HS đọc bài.  - HS nêu: Từ khó đọc: *nơi, lớp, khuya,..*  - Nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, lưu ý cách ngắt nhịp thơ:  *Nơi ấy/ đã đưa tôi*  *Buổi đầu tiên/ đến lớp...*  - Đọc diễn cảm các câu thơ gợi nhớ đến các kỉ niệm đã qua.  - Học sinh làm việc trong nhóm 4    - HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1/40 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 7 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 1/40**  - Gọi HS đọc bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung | - 1 Hs lên chia sẻ.  - Hs trình bày:  Số thứ tự của trình tự các sự việc trong câu chuyện *Sự tích nhà sàn là:*  *1. Ngày xưa, người Mường chưa biết làm nhà phải sống trong hang đá, hốc cây.*  *3. Ông lão cùng vợ chặt cây, chọn gỗ, tìm nơi đất cao dựng ngôi nhà sàn giống hình một chú rùa, giúp che mưa, chắn gió, phòng tránh được thú dữ.*  *4. Theo gương ông, mọi người đã dựng nhà sàn để ở, cuộc sống an toàn, ấm nó, hạnh phúc hơn xưa.*  *2. Có ông lão bắt được một con rùa, rùa đã mách cho ông lão cách làm nhà khi được ông tha chết.*  - HS nhận xét  - HS chữa bài vào vở. |
| *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được trình tự các sự việc trong câu chuyện. |  |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Gọi 1 HS đọc lại cả bài.  + Em biết được thông điệp gì qua bài học?  *🡺* GV hệ thống bài: Ngôi nhà là nơi con người sống, giúp người có cuộc sống an toàn, tiện nghi... nó cũng là những kỉ niệm quý giá của mỗi con người.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs đọc bài.  - Em biết sự tích về nhà sàn, biết những đồ vật trong ngôi nhà sẽ là những kỉ niệm quý giá của mình.  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TUẦN 10**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**BÀI 17: NGƯỠNG CỬA (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết đúng bài chính tả và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Viết đúng từ ngữ chứa *iêu* hoặc *ươu.*

+ Viết được 2 – 3 câu về một câu chuyện hoặc bài thơ về mái ấm gia đình.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với các dạng bài tập Tiếng Việt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giữ gìn và yêu quý những đồ dùng trong ngôi nhà, những sự vật quanh ngôi nhà, yêu thương gia đình mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện viết  - GV đọc bài viết chính tả: Đồ đạc trong nhà.  + Gọi 2 HS đọc lại.  + HD HS nhận xét:  H: Bài thơ có mấy khổ thơ? Mỗi dòng thơ ta trình bày như thế nào?  H: Những chữ nào trong bài phải viết hoa? Vì sao?  + HD viết từ khó:  - HS đọc thầm và viết ra giấy nháp chữ khó viết: trò chuyện, quạt nan, trôi mau, trời khuya...  + GV đọc HS viết bài vào vở .  + Chấm, chữa bài.  - GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe.  - HS đọc bài.  - Bài thơ có 1 khổ thơ lục bát. Khi viết dòng thơ 6 tiếng ta viết lùi 3 ô, dòng thơ 8 tiếng ta viết lùi 1 ô.  - Viết hoa những chữ đầu dòng thơ.  - Học sinh làm việc cá nhân     * HS viết bài |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS làm bài tập 2, 3/41 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 10 phút.  - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 2/41**  - Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm  - Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng  *🡺* GV chốt: .... | - 1 Hs lên chia sẻ.  a. - Hươu; khướu  - Thả diều; đà điểu  \* Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động có chứa *iêu* hoặc *ươu:*  - Siêu nước, niêu cơm, tiêu tiền, tưới tiêu, hạt tiêu, phiếu học tập, diều hâu, cây liễu, buổi chiều...  - Ốc bươu, gặm nướu, uống rượu, li rượu, bươu đầu, bướu cổ... |
| **\* Bài 3/41: Viết 2 – 3 câu về một câu chuyện hoặc bài thơ về mái ấm gia đình.**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS viết cá nhân ra vở.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  *🡺 GV giáo dục HS cần yêu quý các thành viên trong gia đình mình, hiếu thảo với ông bà, bố mẹ...* | - Hs nêu*.*  - HS tự viết câu vào vở.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Em hãy kể về gia đình của mình? Tình cảm của em với gia đình mình như thế8nào?  - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, theo dõi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TUẦN 10**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Tình cảm yêu thương của những người thân trong gia đình là rất quý giá.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý những người thân trong gia đình

- Phẩm chất nhân ái: Biết đoàn kết, yêu thương những thành viên trong gia đình

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện đọc.  - Gọi 1 HS đọc cả bài .  - GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.  - GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.  - Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.  - GV theo dõi các nhóm đọc bài.  - Gọi các nhóm đọc. HS nhận xét.  - GV nhận xét: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc. | - HS đọc bài.  - HS nêu: Từ khó đọc: *hì hụi, nắn nót, băn khoăn..*  - Đọc tấm thiệp: chậm, rõ, ngắt nghỉ sau mỗi ý viết về bố.  - Đọc diễn cảm đoạn hội thoại của hai chị em.  - Học sinh làm việc trong nhóm 4    - HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1,2,3/42 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 1/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung | - 1 Hs lên chia sẻ.  - Hs trình bày trên bảng phụ:  *Có một giờ Văn như thế*  *Lớp em im phắc lặng nghe*  *Bài “ Mẹ vắng nhà ngày bão”*  *Cô giảng miệt mài, say mê.*  *Ai cũng nghĩ đến mẹ mình*  *Dịu dàng, đảm đang, tần tảo*  *Ai cũng thương thương bố mình*  *Vụng về chăm con ngày bão*  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở. |
| *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định những từ chỉ đặc điểm.  **\* Bài 2/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung  *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được cách xác định các kiểu câu phân theo mục đích nói.  **\* Bài 3/42**  - Gọi HS trình bày bài làm.  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung  *🡺* GV chốt: Qua các ý kiến trao đổi cô thấy các em đã nắm được dấu hiệu của câu khiến. | - Hs trình bày trên bảng phụ:  + Câu kể:  Chị cắm cúi viết thêm vào tấm thiệp.  Ba bố con cười vang cả nhà.  + Câu cảm: A, bố rất đẹp trai nữa ạ!  + Câu khiến:  Chị xóa dòng “Nấu ăn không ngon” đi chị!  Em cùng chị làm thiệp tặng bố nhé!  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở.  - 1 – 2 HS trình bày dấu hiệu nhận biết câu khiến: Câu dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn. Cuối câu có dấu chấm than. Trong câu thường có những từ: Hãy, đừng, chớ, đi...  - HS nhận xét.  - HS chữa bài vào vở. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Gọi 1 HS đọc lại cả bài.  + Em biết được thông điệp gì qua bài học?  *🡺* GV hệ thống bài: Tình cảm gia đình là một tình cảm đặc biệt, thiêng liêng. Có yêu gia đình con người mới có đất nước.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs đọc bài.  - Em biết con cái cần yêu quý, hiếu thảo và quan tâm tới bố mẹ và những người thân trong gia đình.  - HS nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

**TUẦN 10**

**CHỦ ĐIỂM: MÁI NHÀ YÊU THƯƠNG**

**Bài 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Viết được 3-4 câu tả đồ vật trong nhà hoặc trong lớp và kĩ năng trình bày bài sạch đẹp.

+ Viết được câu khiến với các từ *Hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào, nhé.* Xác định đúng câu khiến.

+ Viết được hoạt động của người thân trong gia đình vào phiếu đọc sách.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết được vấn đề với các dạng bài tập Tiếng Việt.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động học tập.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức quan tâm, yêu thương các thành viên trong gia đình mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

***2. Học sinh:*** Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng viết đoạn văn, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** Luyện viết  - GV đọc yêu cầu quan sát đồ vật trong nhà hoặc trong lớp, sau đó HS viết đoạn văn 3-4 miêu tả đồ vật đó.  + Gọi 2 HS đọc lại.  + HD HS nhận xét:  H: Đoạn văn bạn viết có mấy câu? Cách bạn miêu tả như thế nào?  H: Em thích hình ảnh miêu tả nào của bạn? Vì sao?  + HD HS sửa từ dùng chưa chính xác.  - Cho HS đọc thầm và viết ra lại đoạn văn đã sửa từ, cách diễn đạt.  + Chấm, chữa bài.  - GV thu chấm 5 - 7 bài nhận xét, rút kinh nghiệm. | - HS nghe, quan sát, viết bài ra vở luyện viết.  - HS đọc bài.  - HS nhận xét.  - HS nêu và giải thích.  - Lắng nghe, sửa lại.  - Học sinh làm việc cá nhân    - HS theo dõi. |
| **Hoạt động 2:** HDHS làm bài tập  - GV giao bài tập HS làm bài.  - GV lệnh HS làm bài tập 4,5,6/43 Vở Bài tập Tiếng Việt.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 12 phút.  - GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho HS; chấm chữa bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài  - GV Gọi 1 HV lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.  **\* Bài 4/43**  - Gọi Hs nêu nối tiếp bài làm  - Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng  *🡺* GV chốt: .... | - 1 Hs lên chia sẻ.  a. Chị hướng dẫn em làm bưu thiếp đi!  b. Các em trật tự đi!  c. Bố ơi, bố cho con cùng về quê nhé!  d. Bố mua cho con quyển Conan đi! |
| **\* Bài 5/43: Khoanh vào chữ cái trước câu khiến.**  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm cá nhân ra vở.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  *🡺 GV nhắc lại dấu hiệu của câu khiến, chốt cách xác định đúng câu khiến...*  **\* Bài 6/43:** Đọc bài thơ *Bà em* hoặc tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ... về hoạt động của người thân trong gia đình và viết thông tin vào phiếu đọc sách.  - GV gọi 1 HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS nêu câu chuyện, bài văn, bài thơ đã chuẩn bị. (có thể chọn bài *Bà em*)  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - Hs nêu*.*  - HS tự làm câu vào vở.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ: Câu khiến: b, c, d.  - Hs nêu*.*  - HS nêu bài mình chọn.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi.  - 4,5 HS chia sẻ. Lớp điền phiếu đọc sách. |
| **3. HĐ Vận dụng**  - Em hãy kể về gia đình của mình? Những người thân trong gia đình em thường ngày hay làm gì?  - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn chuẩn bị bài sau. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, theo dõi |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/